

Được sự chỉ đạo của chi bộ và chính quyền, các hợp tác xã đã tổ chức đại hội để bàn bạc phương hướng sản xuất và bầu ban quản trị, ban kiểm soát. Bước đầu ban quản trị đã mạnh dạn áp dụng những biện pháp khoa học kỹ thuật vào thâm canh lúa. Lần đầu tiên ta áp dụng cấy dày đồng thời tăng cường bón phân bùn, phân xanh và phân chuồng vào việc chăm bón cây lúa. Hợp tác xã đã động viên được xã viên cày sâu, bừa kỹ, chăm bón đúng kỹ thuật.

Qua thực tiễn kiểm nghiệm và phong trào cách mạng của quần chúng, nhiều hợp tác xã năng suất lúa đạt cao từ 120 kg đến 150 kg/ sào. Phấn khởi trước kết quả vụ mùa thắng lợi, chi bộ chỉ đạo cho chính quyền động viên các hợp tác xã đi vào thâm canh đẩy mạnh 3 khâu: thủy lợi, thâm canh, tăng năng suất, áp dụng khoa học vào các khâu canh tác. Đặc biệt động viên nhân dân đẩy mạnh công tác thủy lợi với khẩu hiệu: bây giờ gian khổ làm thủy lợi 3 năm để hưởng hạnh phúc lâu dài”.

Do làm tốt thủy lợi, xã đã đào đắp được một số máng tiêu nước cho các cánh đồng, xây một số cống nội đồng, cống tiêu úng khoanh vùng, mở rộng diện tích cấy mùa. Với khí thế cách mạng của quần chúng, chúng ta đã động viên được toàn dân tham gia làm thủy lợi với hàng ngàn ngày công và đào đắp được 10.000m³ khối đất. Song song, với công tác thủy lợi, các hợp tác xã đã phát

động phong trào thâm canh tăng năng suất áp dụng khoa học vào khâu xử lý giống 3 sôi 2 lạnh, lọc giống bằng nước bùn, cấy dày theo công thức 20 x 20 đại trà... Năm 1959, các hợp tác xã đều đạt năng suất, sản lượng cao. Bình quân trên 80kg/sào.

Năm 1960, hưởng ứng Tết trồng cây của Bác Hồ phát động, ngày 2 tết âm lịch xã đã cử hàng trăm người mang cây giống vào rừng Bút Sơn (Thanh Sơn) cùng toàn huyện trồng cây gây rừng mở đầu cho phong trào tết trồng cây sau này.

Cùng với việc phát triển nông nghiệp là phong trào xây dựng hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng, thực hiện 3 ngọn cờ hồng trong nông thôn. Năm 1958, hợp tác xã mua bán đã có các công cụ như: cây, bừa, cào, cuộc phục vụ sản xuất nông nghiệp và các mặt hàng tiêu dùng, thực phẩm như vải, muối, dầu đốt... phục vụ tiêu dùng. Hợp tác xã mua bán đã chiếm ưu thế trên thị trường, điều hành và ổn định giá cả hạn chế được việc đầu tư tích trữ. Song song với hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng cũng được thành lập. Do làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, nhân dân đã thấy được ích lợi của việc gửi tiền tiết kiệm “ích nước lợi nhà”, hàng trăm xã viên đã tham gia hợp tác xã tín dụng. Như vậy năm 1960 xã Thi Sơn đã căn bản hoàn thành việc xây dựng “3 ngọn cờ hồng” trong nông thôn, đưa nông dân đi lên chủ nghĩa xã hội.

Cùng với việc phát triển kinh tế trong kế hoạch 3 năm, chúng ta đã bước đầu quan tâm đến việc phát triển văn hoá, giáo dục, y tế. Phong trào cải tạo nông thôn, xây dựng nếp sống văn hoá, xây dựng đường làng phong quang sạch đẹp được mọi người hưởng ứng tích cực.

Các lớp bình dân học vụ được mở ở các thôn xóm. Ngành giáo dục phổ thông từng bước được khôi phục. Xã đã có trường cấp I thu hút hàng trăm con em lao động cấp sách đến trường, chất lượng dạy và học được nâng lên một bước.

Công tác y tế vệ sinh phòng bệnh được cấp uỷ quan tâm. Thời kỳ này xã đã có trạm y tế của huyện đóng ở khu II. Nhân dân được chăm sóc sức khoẻ và được tuyên truyền phòng bệnh. Phong trào sạch làng tốt ruộng được nhân dân hưởng ứng.

Công tác quân sự địa phương được đẩy mạnh, trở thành phong trào tự giác của quần chúng. Chi bộ đã chỉ đạo tổ chức học tập Luật Nghĩa vụ quân sự đầu tiên của Nhà nước (1958). Xã đã thành lập được Hội đồng nghĩa vụ quân sự, chi đoàn thanh niên là lực lượng nòng cốt. Thanh niên đã tự giác đến trụ sở ghi tên sẵn sàng nhập ngũ. Toàn xã, đã có 1 đại đội và 3 trung đội dân quân tự vệ. Hàng ngày, anh em thường trực chiến đấu 24/24h. Công tác an ninh chính trị dưới sự lãnh đạo của chi bộ đã hoạt động thường xuyên, có hiệu quả.

Thực hiện Chỉ thị 169 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ngày 6 tháng 11 năm 1959 về tuyên truyền kết

nạp đảng viên lớp đặc biệt “6-1” phong trào thi đua lập thành tích chào mừng 30 năm ngày thành lập Đảng, 15 năm thành lập nước, 70 năm ngày sinh Bác Hồ. Qua phong trào thi đua, một số quần chúng ưu tú được vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng (đợt đảng viên 6/1/1960). Thi hành Điều lệ Đảng tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (9/1960). Xã Thi Sơn trong thời gian này có 200 đảng viên. Chi bộ đã tiến hành mở Đại hội lần thứ nhất vào cuối năm 1960. Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của địa phương trọng tâm là hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, củng cố các hợp tác xã bậc thấp. Đồng thời phát động các phong trào mét khối thủy lợi, sào bèo hoa dâu, tấn phân bón của thanh niên. Phụ nữ có phong trào “ Nuôi dạy con giỏi”, “sản xuất giỏi, chăn nuôi giỏi”. Các cháu thiếu nhi phong trào “ cắt cỏ khao trâu”, “nuôi trâu bò béo khỏe”. Đại hội đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Bé làm Bí thư.

Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 10/8/1960, của Tỉnh ủy Hà Nam về xây dựng “chi bộ 4 tốt”, chi bộ Thi Sơn đã triển khai đến từng tổ đảng, ký giao ước thi đua với xã Châu Sơn quyết tâm xây dựng chi bộ đạt tiêu chuẩn 4 tốt. Qua việc thực hiện xây dựng chi bộ 4 tốt, chất lượng chi bộ được nâng lên từ loại kém trở thành chi bộ khá của huyện.

Sau 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế (1958-1960) xã Thi Sơn đã căn bản hoàn thành việc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân đã xây

dựng tốt phong trào hợp tác hoá nông nghiệp, hợp tác xã mua bán và tín dụng, phát cao ba ngọn cờ hồng trong nông thôn, tạo ra bước đi vững chắc cho chủ nghĩa xã hội. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể được cấp uỷ quan tâm. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng lên một bước.

Thắng lợi quan trọng đó đã là tiền đề để Đảng bộ và nhân dân Thi Sơn bước vào giai đoạn cách mạng mới: thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 - 1965).

III. Đảng bộ xã Thi Sơn thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 -1965)

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (9-1960) đã thành công rực rỡ. Đảng ta đã nêu rõ 2 nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới là: “Đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà. Đại hội đã vạch ra đường lối chung là: đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội”.

Mở đầu việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng, Tỉnh uỷ Hà Nam đã phát động chiến dịch đông xuân Hà Nam - Biên Hoà quyết tiến, quyết thắng. Hưởng ứng chiến dịch, sáng ngày 1/1/1961 Kim Bảng đã phát động chiến dịch đông xuân trên địa bàn huyện. Ở Thi Sơn, được sự lãnh đạo của Đảng, các thôn xóm, các hợp tác xã đã tiến quân làm thuỷ lợi, cày bừa để cấy kịp thời vụ. Phong

trào làm phân bón, làm thủy lợi được nhân dân hưởng ứng tích cực. Đặc biệt vụ chiêm xuân 1960-1961 xã tổ chức tát nước ở sông Đáy vào đồng để gieo mạ, có chỗ 14 bậc có chỗ 16 bậc. Ta còn tổ chức mở đường đi từ hợp tác kiến trúc ra đường 21, từ đường 22 đến xóm Côi Thị. Đây là hai con đường trong làng tạo điều kiện cho nhân dân đi lại thuận tiện.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ III, Tỉnh ủy Hà Nam đã triển khai cuộc Chính huấn mùa xuân 1961 cho cán bộ đảng viên. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, chi bộ đã cho cán bộ, đảng viên học tập, kiểm điểm đánh giá rút kinh nghiệm trong 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa. Qua thảo luận, đánh giá trong đợt chính huấn, chúng ta đã khẳng định đội ngũ cán bộ đảng viên đã được thử thách, trưởng thành đã có kinh nghiệm thực tiễn trong công tác lãnh đạo kinh tế, buổi đầu áp dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất nông nghiệp. Song, chúng ta còn gặp không ít khó khăn: trình độ canh tác còn lạc hậu, thiên tai thường xuyên xảy ra gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất. Đồng thời, nhận thức rõ trách nhiệm của đảng viên nông thôn trong việc gương mẫu đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, xây dựng tinh thần làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa.

Từ kết quả Chính huấn, chi bộ đã họp bàn và ra Nghị quyết: đối với sản xuất nông nghiệp phải tăng vụ, mở rộng diện tích, đưa dần các hợp tác xã nhỏ lên quy mô lớn. Vừa phát triển sản xuất vừa củng cố hoàn thiện

quan hệ sản xuất mới. Đặc biệt thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 7/1961, về phát triển sản xuất nông nghiệp, Chi bộ đã đề ra nhiệm vụ lúc này là phải tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học kỹ thuật, cách mạng tư tưởng văn hoá lấy cách mạng kỹ thuật làm then chốt. Đồng thời củng cố và cải tiến các hợp tác xã nông nghiệp mua bán, tín dụng, lấy hợp tác xã nông nghiệp làm trọng tâm. Phương châm chỉ đạo trong giai đoạn mới là tập trung xây dựng hợp tác xã nông nghiệp đưa dần các hợp tác xã từ bậc thấp lên bậc cao. Từ đó đã tập trung được vốn và lao động để phát triển sản xuất. Để bảo đảm cho công tác phát triển nông nghiệp toàn diện, xã đã chỉ đạo cho các hợp tác xã tiếp tục làm thủy lợi. Năm 1962-1963 ta đã dồn điền đổi thửa giữa các hợp tác xã. Cải tạo đường cỏi ngoài đồng, ngang dọc cho vuông vắn, kết hợp với giao thông ta đã xây dựng được 5 con mương tưới, máng tiêu. Được tỉnh đầu tư, xã xây trạm bơm ở chùa Thị với 4 máy, công suất 4000m³/giờ. Đồng thời với việc làm thủy lợi, ta chỉ đạo phá xiềng 3 sào. Một số hợp tác xã Bến Đò, Cỏi Thị, Đồng Thanh tổ chức một tổ khai hoang trồng sắn, chăn trâu, xin 20 mẫu ruộng ở Bút Sơn để cày cấy. Trong thời gian này, xã còn phát động phong trào cải tiến công cụ sản xuất như dùng liềm thay hái, dùng trục lăn trâu bò kéo, dùng xe cải tiến thay quang gánh, dùng cày 51, cây cải tiến thay cây chìa vôi, dùng cào cỏ Nghệ

An thay cào tay... các hợp tác xã đều thi đua áp dụng khoa học vào sản xuất và cải tiến công cụ sản xuất, đưa giống lúa mới vào cây trồng, bón phân hoá học. Nhờ cải tiến khoa học kỹ thuật, năng suất lúa của các hợp tác xã đều đạt cao. Có hợp tác đạt năng suất 80kg -> 100kg/sào. Lương thực bình quân đầu người ngày càng tăng từ 18kg lên 20->25 kg/tháng.

Cùng với phát triển cây lúa, các hợp tác xã còn chú ý mở rộng chăn nuôi gia đình, chăn nuôi tập thể. Xây dựng trại chăn nuôi, quy mô nuôi hàng trăm con lợn và thả cá đồng. Các ngành nghề như sản xuất vôi, gạch bằng lò thủ công phát triển. Các nghề phụ như mộc, xây... phát triển trong nông thôn vào những lúc nông nhàn.

Song song với hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán được củng cố, mở rộng. Với chức năng tự mua, tự bán, đại lý thu mua, đại lý bán hàng, quản lý thị trường, cải tạo thương nhân, hợp tác xã mua bán xã có doanh số mua vào và bán ra vượt mức trên giao. Có lúc ta còn mượn được 10 con trâu của hợp tác xã mua bán của tỉnh ở Ba Sao về cho hợp tác xã nông nghiệp cày bừa. Hợp tác xã tín dụng vẫn phát huy được chức năng của mình, thu hút đồng tiền nhàn rỗi và tiết kiệm để hỗ trợ cho nông dân vay, mua sắm phục vụ sản xuất.

Công tác giáo dục, y tế trong thời gian này được cấp uỷ quan tâm. Phong trào thi đua với Bắc Lý trong giáo dục

được các nhà trường hưởng ứng tích cực. Trên địa bàn xã đã có trạm y tế, hàng ngày khám chữa bệnh cho nhân dân.

Trong những năm đầu thực hiện kế hoạch 5 năm, chi bộ đã quan tâm củng cố công tác xây dựng Đảng. Tháng 8 năm 1962, được Huyện uỷ cho thành lập Đảng bộ, đồng chí Đinh Văn Thống làm Bí thư. Đảng bộ trong thời gian này có 178 đảng viên. Đảng bộ đã họp đánh giá những mặt mạnh, mặt hạn chế của địa phương và đề ra phương hướng phấn đấu. Các chi bộ nhỏ đã gắn các đội sản xuất trong các thôn xóm để trực tiếp lãnh đạo phong trào của địa phương. Từ các phong trào cách mạng của các đoàn thể quần chúng, Đảng bộ đã bồi dưỡng, thử thách rèn luyện, nhiều quần chúng ưu tú đã được kết nạp vào Đảng.

Đi đôi với việc phát triển kinh tế, Huyện uỷ đã tập trung xây dựng các chi bộ nông thôn, xây dựng chi bộ, đảng bộ 4 tốt. Đảng bộ Thi Sơn vừa tiếp tục củng cố công tác tổ chức Đảng, vừa thường xuyên chăm lo bồi dưỡng thế hệ trẻ. Nhiều chi bộ khá, đảng viên khá, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ngày càng nhiều. Năm 1964, Huyện uỷ công nhận 9 đảng bộ xã đạt 4 tốt trong đó có Đảng bộ Thi Sơn. Do củng cố tốt công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ đã lãnh đạo tốt công tác phát triển kinh tế trong nông nghiệp. Các diện tích lúa, hoa màu được mở rộng và năng suất cao. Tổng sản lượng lương thực tăng, chăn nuôi phát triển, phong trào hợp tác xã nông nghiệp phát triển khá mạnh.

Ngày 27/3/1964 Bác Hồ kêu gọi: “Mỗi người làm việc bằng hai, vì đồng bào miền Nam ruột thịt”. Đáp lời

kêu gọi của Hồ Chủ tịch, Đảng bộ đã phát động phong trào thi đua: “Mỗi người làm bằng hai”. Trong lĩnh vực nông nghiệp, Đảng bộ đã chỉ đạo cho các hợp tác xã phấn đấu giành: “Năng suất cao, hoa màu nhiều, cây công nghiệp tăng, chăn nuôi giỏi”. Trong các thôn xóm đi đến đâu cũng thấy phong trào thi đua hội thao sôi nổi. Các hội thi cấy giỏi đúng kỹ thuật, hội thi cày giỏi, hội thi nông cụ giỏi... trở thành ngày hội của quần chúng.

Từ các phong trào cách mạng của địa phương, phong trào mỗi người làm việc bằng hai đã đưa sản lượng nông nghiệp của các hợp tác xã tăng lên 3%. Các nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước, năm nào xã cũng hoàn thành xuất sắc.

Đi đôi với việc phát triển kinh tế, đảng bộ luôn quan tâm xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, củng cố quốc phòng, sẵn sàng đập tan âm mưu thủ đoạn của kẻ địch. Nhất là việc đẩy mạnh củng cố dân quân tự vệ và xây dựng lực lượng dự bị. Phương châm chỉ đạo lúc này là: nâng cao chất lượng chính trị, củng cố vững chắc đội ngũ, tăng cường công tác chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu chú trọng phòng chống gián điệp biệt kích, phòng không nhân dân, giữ gìn trật tự trị an thôn xóm. Được cấp uỷ quan tâm, lực lượng dân quân tự vệ trong xã đã gương mẫu đi đầu trong mọi nhiệm vụ chính trị. Các đơn vị được củng cố về lực lượng, được trang bị vũ khí và các phương tiện chiến đấu luôn nâng cao cảnh giác, đề phòng sự phá hoại của kẻ thù.

Phong trào thi đua “Ba nhất” trong lực lượng vũ trang của địa phương được đẩy lên sôi nổi nhất là các đợt hội thao quyết thắng, xã Thi Sơn đợt nào cũng được xếp vào loại khá của huyện. Năm 1962-1963, xã có 1 trung đội trực chiến ở khu vực Núi Cấm. Lúc đầu huyện chỉ trang bị 1 khẩu súng, sau bổ sung 1 khẩu 12 ly 7 trực chiến ngày đêm. Công tác an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội được phát huy thường xuyên. Lực lượng an ninh đã làm tốt công tác trật tự trị an bảo vệ xóm làng và trấn áp bọn phản động chống phá cách mạng. Do làm tốt công tác an ninh, ta không những ngăn chặn kịp thời các vụ việc tiêu cực mà còn đẩy lùi nạn trộm cắp xảy ra ở địa phương.

Trong lúc nhân dân miền Bắc đang ra sức thi đua nước rút để hoàn thành kế hoạch 5 năm của Nhà nước thì ngày 5/8/1964 đế quốc Mỹ lấy cớ “sự kiện vịnh Bắc Bộ” đã cho máy bay đánh phá miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Đứng trước tình hình nhiệm vụ mới và sẵn sàng đối phó với âm mưu phá hoại của địch, Đảng bộ đã chỉ đạo xã nhanh chóng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Vừa sản xuất, vừa tích cực phòng tránh địch và sẵn sàng chiến đấu đưa công tác phòng không nhân dân lên vị trí quan trọng và cấp bách.

Là một xã nằm dọc theo đường 21 lại gần thị xã Phủ Lý, có nhiều cầu cống kho tàng và là địa bàn mạng lưới phòng không của ta, Đảng bộ đã chỉ đạo cho chính quyền, quán triệt cho toàn dân thấy rõ âm mưu thủ đoạn của địch, nhanh chóng chuyển sang hoạt động thời chiến.

Lực lượng dân quân ứng trực canh gác ngày đêm để báo động cho dân khi cần thiết. Vận động các gia đình đào hầm trong nhà, ngoài đường để trú ẩn. Các trường học trạm xá, các nơi công cộng phải có hào giao thông, hầm kiên cố để đề phòng máy bay ném bom.

Càng thua đau ở miền Nam, đế quốc Mỹ đẩy mạnh “leo thang” chiến tranh ra miền Bắc chủ yếu bằng không quân và hải quân Mỹ. Cuối năm 1965, Mỹ ném bom bắn phá cầu Phủ Lý và thị xã Hà Nam. Lúc này nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ là nêu cao tính tiên phong gương mẫu của đảng viên, ổn định đời sống nhân dân, vừa sản xuất, vừa chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Phát động phong trào thi đua nâng cao cảnh giác cách mạng, đập tan âm mưu hành động phá hoại của kẻ thù, ra sức chăm lo xây dựng lực lượng quốc phòng địa phương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới của đất nước.

10 năm (1954-1964) tuy có những thiếu sót, vấp vấp, có mặt chỉ đạo còn hạn chế trong xây dựng kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, cải tạo xã hội chủ nghĩa nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ và nhân dân Thi Sơn đã hoàn thành công cuộc hợp tác hoá nông nghiệp, đưa các hợp tác xã từ bậc thấp lên bậc cao. Các quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố. Nông thôn của Thi Sơn đã đổi thay, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện. Văn hoá xã hội phát triển ngày thêm phong phú. Từ đây Đảng bộ và nhân dân Thi Sơn bước vào giai đoạn cách mạng mới vừa sản xuất, vừa chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Chương IV

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THI SƠN VỪA SẢN XUẤT XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG VỮNG MẠNH, VỪA GÓP PHẦN ĐÁNH THẮNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA MỸ, CÙNG CẢ NƯỚC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1965-1975)

I. Vừa sản xuất, vừa chiến đấu đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1965-1968)

Cuối năm 1964, cuộc chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ ở miền Nam đã bị thất bại nặng nề, chúng bắt đầu chuyển sang chiến lược chiến tranh cục bộ ở miền Nam và tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc. Từ năm 1965, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của chúng ta đã bước sang giai đoạn quyết liệt. Tháng 3-1965, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 đã chỉ rõ: Nhiệm vụ cấp bách của cách mạng miền Bắc là kịp thời chuyển hướng về tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng. Trong việc chuyển hướng phải làm cho miền Bắc đủ sức mạnh, nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ miền Bắc, chống lại các cuộc ném bom bắn phá và phong toả

của địch, sẵn sàng đối phó với tình hình địch mở rộng chiến tranh cục bộ ra miền Bắc, hết lòng, hết sức chi viện cho cuộc kháng chiến của đồng bào miền Nam ruột thịt. Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Đảng bộ đã quán triệt sâu sắc tình hình nhiệm vụ mới và xác định quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân là đánh thắng giặc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào. Trong thời gian này, theo quyết định của Chính phủ, 2 tỉnh Hà Nam và Nam Định hợp nhất ngày 3/5/1965 lấy tên là tỉnh Nam Hà. Đây là điều kiện thuận lợi của tỉnh mới được tăng cường thêm sức mạnh về tinh thần và vật chất. Ngày 17/7/1965, Tỉnh uỷ Nam Hà đã ra Chỉ thị: “Phải mau chóng kịp thời chuyển hướng sự lãnh đạo của các cấp theo sát sự chuyển biến của tình hình và nhiệm vụ mới. Xác định Thi Sơn là địa bàn chiến lược quan trọng giáp Phú Lý và đường số 1, đường 21 lại có nhiều rừng núi, hang động, nhiều cầu cống và các đơn vị phòng không đóng quân và sơ tán, sẽ là địa bàn trọng điểm đánh phá của địch. Dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ, Đảng bộ Thi Sơn chủ trương tăng cường sản xuất, sẵn sàng chiến đấu. Với phương châm: mỗi người dân là một chiến sỹ, mỗi làng là một pháo đài, mỗi hợp tác xã là một đơn vị chiến đấu, mỗi chi bộ thực sự là hạt nhân lãnh đạo chiến đấu, sản xuất giỏi. Phát động chiến tranh nhân dân, quân sự hoá toàn dân, kết hợp chiến tranh nhân dân với lực lượng vũ trang nhân dân. Mọi hoạt động đã nhanh chóng chuyển hướng từ thời bình sang thời chiến.